

Bản án số: 84/2018/HS-PT

Ngày: 29/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Bà Lang Thị Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Bích Thủy - Là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 17/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đình D và đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 85a/2017/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Đình D; tên gọi khác: Không; sinh ngày 11 tháng 9 năm 1978; nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Hạnh và bà Lê Thị V; vợ: Trần Thị N, sinh năm 1981 và có ba con; con lớn nhất sinh năm 2001 và nhỏ nhất sinh năm 2013; anh chị em ruột có 6 người, bị cáo con thứ 2 trong gia đình; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 28/8/2017, bị Công an xã Thanh G, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2017 đến ngày 04/11/2017 (có mặt).

2. Trần Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1972; nơi ĐKKHKT: Xóm B, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Ngọ và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1982 và có hai con; con lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2010; anh chị em ruột có 7 người, bị cáo con thứ 5 trong gia đình; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 27/7/2017, bị Công an huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2017 đến ngày 04/11/2017 (có mặt).

Vụ án còn có 3 bị cáo không kháng cáo (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 01/11/2017, tại nhà Nguyễn Đình D, xóm H, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An, Công an huyện C bắt quả tang Nguyễn Đình D, Trần Văn B, Trần Văn T, Nguyễn Văn T và Trần Văn H đang ngồi đánh bạc, với hình thức đánh liêng, thu giữ tại chiều bạc số tiền 6.450.000 đồng và một bộ bài tu lơ khơ 52 quân.

Với nội dung trên bản án sơ thẩm số 85a/2017/HSST ngày 23/11/2017, Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình D, Trần Văn T, Trần Văn B, Trần Văn H và Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đình D 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2017 đến ngày 04/11/2017.

Bị cáo Trần Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2017 đến ngày 04/11/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm đã áp dụng pháp luật xử phạt các bị cáo Trần Văn B, Trần Văn H và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo 03 tháng tù, cho ba bị cáo được hưởng án treo thử thách 12 tháng. Bản án đã xử lý vật chứng, tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T viết đơn kháng cáo trình bày: Tòa án nhân dân huyện C, xử phạt bị cáo 03 tháng tù là quá nặng, hai bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Vì lý do: Hiện nay hai bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình, con còn nhỏ, cha mẹ già yếu, vợ thường xuyên đau ốm, gia đình hết sức khó khăn.

Riêng bị cáo Nguyễn Đình D trình bày thêm trong quá trình sống tại địa phương bị cáo có công trong việc tổ giác tội phạm, có công trong phong trào xây dựng nông thôn, có công cứu người chết đuối.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T không cung cấp tài liệu chứng cứ gì thêm, giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về tố tụng: Ngày 23/11/2017, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An tuyên án đối với các bị cáo. Ngày 28/11/1997, bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T viết đơn kháng cáo gửi đến Tòa án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý giải quyết. Tòa cấp phúc thẩm đã đưa vụ án ra xét xử nhiều lần, nhưng vì lý do bị cáo Nguyễn Đình D vắng mặt, vì lý do đau ốm nằm viện có đơn xin hoãn phiên tòa. Nay hai bị cáo có mặt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử theo quy định pháp luật.

{2} Với hành vi, khoảng 10 giờ 45 phút ngày 01/11/2017, các bị cáo Nguyễn Đình D, Trần Văn T, Trần Văn B, Trần Văn H và Nguyễn Văn T đánh bạc bằng hình thức đánh liêng ăn thua bằng tiền. Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận tổng cộng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 6.450.000 đồng. Tòa án nhân dân huyện C đã tuyên các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” và xử phạt các bị cáo là có căn cứ pháp luật.

{3} Bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T cùng với ba bị cáo khác đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, ăn thua bằng tiền, tổng cộng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 6.450.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, hành vi, vai trò của từng bị cáo trong vụ án; xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T kháng cáo, đều có tiền sự về hành vi đánh bạc, đã bị Công an xử phạt hành chính nay lại phạm tội đánh bạc. Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), xử phạt mỗi bị cáo 03 tháng tù là không nặng, có căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, cả hai bị cáo đều không trình bày tình tiết giảm nhẹ nào thêm ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm, không có căn cứ giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T.

{ 4} Bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T xin được hưởng án treo, xét thấy: Hai bị cáo đều bị xử phạt 03 tháng tù, không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự, nhưng vì hai bị cáo đều có tiền sự về hành vi đánh bạc (nhân thân xấu). Do đó, Hội đồng xét xử không thể chấp nhận kháng cáo cho các bị cáo được hưởng án treo,

như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T kháng cáo không được Tòa cấp phúc thẩm chấp nhận, do đó phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Đình D 03 (ba) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2017 đến ngày 04/11/2017.

Bị cáo Trần Văn T 03 (ba) tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/11/2017 đến ngày 04/11/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình D và bị cáo Trần Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- TAND huyện C
- VKS, Công an huyện C
- Các bị cáo,
- Chi cục THADS huyện C
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lang Thị Duyên Nguyễn Thị Thu Từ Nguyễn Đức Thi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An.
- TAND huyện Thanh chương
- VKS, Công an huyện Thanh chương
- Các bị cáo, sớ tư pháp
- Chi cục THADS huyện Thanh Chương
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lang Thị Duyên

Nguyễn Thị Thu Từ

Nguyễn Đức Thi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TỌA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh NA.
- TAND thị xã Thái Hòa
- Bị cáo, Cục thi hành án,
- Lưu hồ sơ vụ án

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lang Thị Duyên

Phạm Hồng Trang

Nguyễn Đức Thi

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TỌA

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh NA.
-TAND huyện Nam Đàn
-Bị cáo, Cục thi hành án,
-Lưu

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THAM PHÁN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TỌA

Vi Văn Chắt

Nguyễn Thị Thảo

Nguyễn Đức Thi

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TỌA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh NA.
- TAND huyện Nghĩa Đàn
- Bị cáo, Cục thi hành án,
- Lưu

Nguyễn Đức Thi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TỌA

NGUYỄN ĐỨC THI

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TỌA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnhNA.
- TAND huyện Thanh Chương
- Bị cáo, Cục thi hành án, lưu

Nguyễn Đức Thi